

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/HNGĐ-ST

Ngày 12/01/2018.

V/v: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUẬT**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thành.

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Hoàng Viết Oanh

- Ông Nguyễn Tiến Dũng

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy Linh – Thư ký tòa án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 12/01/2018, tại phòng xử án - Tòa án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 884/2017/TLST- HNGĐ, ngày 10/10/2017 về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 218/2017/QĐXX – HNGĐ ngày 12/12/2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 181/2017/QĐST-HNGĐ ngày 25/12/2017 giữa các đương sự :

-Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Thu H, sinh năm: 1987 – (có mặt).

Địa chỉ: Đường V, phường K, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

-Bị đơn: Anh Phạm Minh C, sinh năm: 1983 – (vắng mặt).

Địa chỉ: Đường V, phường K, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN

****Trong đơn khởi kiện đề ngày 12/9/2017 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Bùi Thị Thu H trình bày:***

Tôi và anh Phạm Minh C chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, thành phố Buôn Ma Thuột vào ngày 30/8/2010 trên cơ sở tự nguyện, không ai bị ép buộc. Trong quá trình chung sống chúng tôi không có hạnh phúc, thường xuyên mâu thuẫn với nhau. Anh C không chăm lo cho cuộc sống gia đình vì vậy tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh C.

-Về con chung: Trong quá trình chung sống chúng tôi có 1 con chung là cháu Phạm Bùi HN – sinh ngày 13/5/2011. Tôi có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu đến khi cháu trưởng thành. Tôi không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

-Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

***Bị đơn anh Phạm Minh C:** Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng anh Phạm Minh C vẫn không có mặt nên không thể tiến hành lấy lời khai và hòa giải được. Vì vậy tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột niêm yết công khai các thủ tục tố tụng, để đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Xét thấy bị đơn anh Phạm Minh C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Trên cơ sở lời trình bày của các đương sự cũng như qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Chị Bùi Thị Thu H và anh Phạm Minh C chung sống với nhau từ năm 2010 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, thành phố Buôn Ma Thuột vào ngày 30/8/2010. Việc kết hôn của hai anh chị hoàn toàn tự nguyện, không ai bị ép buộc.

Trong quá trình sống chung, anh chị sống hạnh phúc với nhau được thời gian đầu sau đó tình cảm vợ chồng rạn nứt, nguyên nhân cơ bản là giữa hai người có hai quan điểm sống khác nhau, tính tình vợ chồng không hợp, anh C không quan tâm gì đến vợ con. Vợ chồng đã có cố gắng thuyết phục, nhưng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng kéo dài, không có hạnh phúc. Hiện tại anh chị sống ly thân, tình cảm vợ chồng không còn nữa. Chị H kiên quyết xin được ly hôn để mỗi người có cuộc sống riêng.

Qua xác minh tại chính quyền địa phương nơi anh Phạm Minh C và chị Bùi Thị Thu H chung sống, đại diện chính quyền địa phương cho biết: *“Quá trình sống chung, anh Phạm Minh C và chị Bùi Thị Thu H thường xuyên xảy ra mâu thuẫn,*

nguyên nhân chủ yếu là vợ chồng bất đồng quan điểm thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Chính quyền địa phương đã hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Nay chị H yêu cầu tòa án giải quyết chị và anh C được ly hôn, đề nghị tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật”.

Hội đồng xét xử nhận thấy, hiện nay giữa hai người không còn thương yêu, chăm sóc, quý trọng lẫn nhau. Xét thấy mâu thuẫn giữa hai người đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu kéo dài cuộc sống chung đều không mang lại hạnh phúc cho cả hai người. Vì vậy, hội đồng xét xử nghĩ cần chấp nhận yêu cầu của chị Bùi Thị Thu H. Cho chị Bùi Thị Thu H được ly hôn với anh Phạm Minh C.

[3] Về con chung: Trong thời gian chung sống, anh chị có 01 con chung tên là: Phạm Bùi HN, sinh ngày 13/5/2011. Hiện tại cháu HN đang sinh sống cùng với mẹ. Tại các buổi làm việc và tại phiên tòa hôm nay, nguyện vọng của chị H là xin được nuôi con và không yêu cầu anh C phải đóng góp phí tổn để nuôi con.

Xét điều kiện của hai anh chị trên cơ sở cân nhắc về khả năng nuôi dưỡng, giáo dục con chung nhằm tạo điều kiện cho con chung có điều kiện được trông nom, chăm sóc, giáo dục tốt nhất sau khi anh chị ly hôn. Cần giao cháu Phạm Bùi HN cho chị Bùi Thị Thu H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến tuổi trưởng thành. Tại phiên tòa chị H không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con nên cần chấp nhận.

Anh Phạm Minh C không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên chị H không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Bùi Thị Thu H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các Điều 28, 35, 39 và Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Áp dụng các Điều 56, 57 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên xử : Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Bùi Thị Thu H.

-Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Thu H được ly hôn với anh Phạm Minh C.

-Về con chung: Giao cháu Phạm Bùi HN, sinh ngày 13/5/2011 cho chị Bùi Thị Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu anh Phạm Minh C phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phạm Minh C không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

-Về tài sản chung và nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

-Về án phí: Chị Bùi Thị Thu H phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu số AA/2017/0000448 ngày 19/9/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

-Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị Thu H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Anh Phạm Minh C vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận

- Các đương sự (để thi hành).
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.
- VKSND TP. Buôn Ma Thuột.
- Thi hành án dân sự TP. Buôn Ma Thuột.
- UBND xã, phường nơi đăng ký kết hôn.
- Lưu hồ sơ, vi tính.

Huỳnh Thành